



Số: 005/CTGK-KTSX

Vũng Tàu, ngày 28 tháng 06 năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông  
Công ty CP Chế tạo Giàn khoan Dầu khí

## BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2024

Tình hình thế giới năm 2023 nhiều biến động, phức tạp, tiếp tục khó khăn. Chiến tranh Nga – Ukraine kéo dài, xung đột tại dải Gaza, ... Ở trong Nước, áp lực giá nguyên vật liệu, nhân công tăng mạnh, ảnh hưởng đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực.

Công ty Cổ phần Chế tạo Giàn khoan Dầu khí (PV Shipyard) đã đưa ra các định hướng phù hợp với thực tế hiện tại, tập trung trung phát triển các mục trong năm 2023, 2024 và 2025 như sau:

- + Tập trung tìm kiếm công việc thị trường nước ngoài, đấu thầu quốc tế. Mở rộng lĩnh vực sản xuất sang các ngành năng lượng mới và năng lượng tái tạo như điện gió ngoài khơi, năng lượng Hydro, Module công nghệ thu Carbon, Module công nghệ xử lý khí thải, ...
- + Ngoài ra kết hợp & phối hợp với đơn vị bạn cùng phát triển thị trường trong nước.

Với định hướng như trên, PV Shipyard trong năm 2023, và các năm tiếp theo. Ban Điều hành xin báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024 như sau:

### PHẦN I TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2023

#### 1. Kết quả SXKD năm 2023:

| Stt | Chỉ tiêu             | Đvt        | Thực hiện 2022 | Kế hoạch năm 2023<br>(BHHCB thông qua ngày 12/5/2023) | Thực hiện 2023 | TH 2023 so với KH 2023 | TH 2023 so với TH 2022 |
|-----|----------------------|------------|----------------|---|----------------|------------------------|------------------------|
| 1   | Tổng doanh thu       | Triệu đồng | 316.993        | 349.502   | 1.004.188      | 287,32%                | 316,79%                |
| +   | Doanh thu từ SXKD    | "          | 314.816        | 349.502   | 993.546        | 284,27%                | 315,60%                |
| 2   | Tổng chi phí         | Triệu đồng | 432.473        | 435.262   | 1.028.276      | 236,24%                | 237,77%                |
| 3   | Lợi nhuận trước thuế | Triệu đồng | (115.480)      | (85.760)  | (24.088)       | 28,09%                 | 20,86%                 |
| 4   | Lợi nhuận sau thuế   | Triệu đồng | (115.480)      | (85.760)  | (24.088)       | 28,09%                 | 20,86%                 |

- Tổng Doanh thu năm 2023 ghi nhận bước tăng đột phá là **1.004,18 tỷ đồng**, tăng 187,3% so với kế hoạch năm, tăng 216,8% so với cùng kỳ năm 2022.

- Năm 2023, lợi nhuận gộp từ hoạt động SXKD đạt trên 59 tỷ đồng, tuy nhiên do phần chi phí tài chính 57,97 tỷ đồng và phần trích lập dự phòng nợ khó đòi 19,78 tỷ đồng từ các năm trước nên kết quả lợi nhuận trước thuế lỗ 24,08 tỷ đồng. PV Shipyard đã nỗ lực giảm số lỗ xuống gần 4 lần so với kế hoạch năm và giảm lỗ gần 6 lần so với cùng kỳ năm 2022. Ngoài ra, PV Shipyard đã trả thêm 09 tỷ đồng nợ gốc cho khoản ủy thác tại PVcomBank, giảm nợ gốc khoản vay xuống 599,9 tỷ đồng (chi tiết như Phụ lục 01 đính kèm báo cáo).

## 2. Công tác đầu tư cơ sở vật chất trong năm 2023:

- Trong năm 2023, Công ty mua sắm mới TSCĐ là máy móc thiết bị với nguyên giá là 4,1 tỷ đồng phục vụ hoạt động SXKD..

## 3. Công tác Đấu thầu 2023:

- Kết quả đấu thầu Nước ngoài: PV Shipyard đã ký kết tổng cộng hơn 60 triệu USD từ các khách hàng nước ngoài.
- Kết quả đấu thầu trong Nước: PV Shipyard đã ký kết được doanh thu hơn 600 tỷ đồng từ các khách hàng trong nước.

## 4. Các công tác khác:

### 4.1. Công tác kiểm tra thuế

- Năm 2023, PV Shipyard đã hoàn thành việc kiểm tra thuế với Cục thuế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cho các năm (2018, 2019, 2020).

### 4.2. Nhân sự và tiền lương

- Nhân sự tại thời điểm 31/12/2023 là 454 người, tăng thêm 37,4% so với năm 2022 & thu nhập bình quân của người lao động năm 2023 tăng thêm 6,3% so với năm 2022.
- Trong năm, PV Shipyard đã hoàn thành bầu bổ sung Chủ tịch Hội đồng Quản trị chuyên trách - nhiệm kỳ 2022-2027 (vào tháng 5/2023) và tiếp tục sắp xếp bộ máy, nhân sự phù hợp với nhu cầu hoạt động, và phát triển của Công ty.

### 4.3. Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực

- Trong năm 2023, PV Shipyard tổ chức 26 khóa đào tạo với sự tham gia của 200 lượt CBCNV, trong đó có 19 khóa đào tạo nội bộ với nội dung thiết thực, hữu ích, liên quan trực tiếp đến công việc của CBCNV như: khóa học về các loại hình dịch vụ của Công ty; quy trình mua sắm các gói bảo hiểm cơ bản; mua sắm cho Dự án; kiểm soát chi phí Dự án; lập & quản lý MSR trên base; báo cáo hoàn thành công việc cho các lệnh sản xuất trên Base; hệ thống tích hợp ISO 9001:2015, ISO 14001:2015, ISO 45001:2018; kiểm soát chất lượng Hàn, An toàn lao động trong không gian hạn chế, thiết bị nâng hạ, làm việc trên cao và an toàn Điện; chăm công và kiểm soát nhân lực; nghiệp vụ văn thư, lưu trữ; nghiệp vụ bảo vệ; hướng dẫn neo buộc tàu và phương tiện nổi; nguyên lý cấu tạo, hoạt động và chạy thử các thiết bị Instrument trên giàn khai thác...
- Phối hợp chặt chẽ với Ban quản trị nguồn nhân lực Tổng Công ty PTSC để cử cán bộ và nhân sự chủ chốt tham gia các khóa đào tạo do Tổng Công ty tổ chức gồm:

"Nâng cao kỹ năng lãnh đạo trong giai đoạn mới", "Kỹ sư hàn quốc tế", "Xây dựng hệ thống ISO 3834 và EN 1090",...

#### **4.4. Hệ thống quản lý Sức khỏe - An toàn - Chất lượng - Môi trường**

- Trong năm 2023, PV Shipyards đã hoàn thành đánh giá, cấp chứng nhận mới của 03 hệ thống tiêu chuẩn về ATSKMTCL ISO 9001:2015, 14001:2015 và 45001:2018; nhận chứng chỉ mới ASME, ISO3834 và đang chờ đăng kiểm phê duyệt chứng chỉ EN1090.
- Hoàn thành tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng và khám sức khỏe bệnh nghề nghiệp cho CBCNV trong năm 2023. Không để xảy ra sự cố, tai nạn lao động trong thi công, sản xuất. Người lao động được cấp phát đầy đủ bảo hộ lao động và trang bị đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân.
- Công tác vệ sinh lao động được thực hiện hàng ngày, hàng tuần tại các dự án đang thi công. Cây xanh tiếp tục được chăm sóc, trồng mới tại các vị trí phù hợp với hoạt động sản xuất để nâng cao chất lượng môi trường trên mặt bằng bãi.

#### **4.5. Công tác tiết kiệm chống lãng phí**

- Công tác tiết kiệm chống lãng phí được Công ty thực hiện quyết liệt. Tiết kiệm được hơn 800 triệu đồng từ việc kiểm soát, cắt giảm các chi phí chung không thực sự cần thiết.
- Đồng thời, áp dụng các sáng kiến cải tiến để tăng năng suất lao động, ví dụ chế tạo dầm tự động, ống tự động, sơn tự động, cắt profile tự động,... tăng cường áp dụng tự động hóa vào sản xuất và cải tiến phương thức sản xuất từ đơn chiếc sang hàng loạt để tiết kiệm chi phí, tăng hiệu quả SXKD mặc dù đơn giá chế tạo ký với các khách hàng là rất cạnh tranh.

#### **4.6. Công tác an sinh xã hội**

- PV Shipyards đã tích cực tham các hoạt động phong trào do địa phương, ngành, Tổng công ty và PV Shipyards tự tổ chức...
- Trong năm 2023, trong điều kiện tài chính vẫn còn khó khăn nhưng với tinh thần vì cộng đồng, các tổ chức đoàn thể PV Shipyards đã thực hiện đóng góp, hoạt động an sinh xã hội với số tiền tổng cộng hơn 200 triệu đồng.

#### **5. Tình hình thu hồi công nợ:**

- Hiện nay, PV Shipyards đang tích thu hồi các công nợ quá hạn, từ Amecc dự kiến cuối năm 2024 sẽ thu hồi xong dự kiến với số tiền trên 60 tỷ đồng.

#### **6. Nợ vay:**

- Số dư nợ gốc khoản vay ủy thác của PVN qua PVcomBank còn lại tại tính đến ngày 27 tháng 06 năm 2024 là 597,9 tỷ đồng (trong quý 2/2024 đã trả thêm 02 tỷ đồng nợ gốc).

#### **7. Thực hiện nội dung các Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên và bất thường năm 2023:**

- Ban điều hành Công ty đã thực hiện theo đúng các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, và bất thường năm 2023 đặt ra.

**Đánh giá chung:**

- Năm 2023 là năm PV Shipyard thành công giảm lỗ, có nhiều Dự án từ Nước ngoài với giá trị cao; đời sống, tinh thần CBCNV được cải thiện, uy tín của PV Shipyard được nâng cao ở thị trường Quốc tế và làm tiền đề cho sự phát triển các năm tiếp theo.
- PV Shipyard tiếp tục thanh toán 09 tỷ đồng nợ gốc cho khoản vay ủy thác của PVN do Pvccombank quản lý, giảm nợ gốc khoản vay xuống 599,9 tỷ đồng. Tiếp tục thực hiện tốt kiểm soát chi phí trong các hoạt động thường xuyên.
- Lãi từ khoản nợ vay ủy thác do PV Combank quản lý hàng năm rất lớn (mỗi năm khoảng 57 tỷ đồng, và sẽ tăng lên hàng năm), PV Shipyard không vay được vốn từ các ngân hàng gây khó khăn cho hoạt động SXKD.

**PHẦN II**

**KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024**

**1. Định hướng năm kế hoạch 2024:**

- Tiếp tục sửa, nâng cấp cơ sở hạ tầng cho diện tích còn lại để đồng bộ toàn bãi PV Shipyard phục vụ cho các Dự án đã ký kết.
- Mở rộng thêm văn phòng đón đầu các dự án mới và các dự án đang triển khai.
- Tăng cường & tập trung tìm việc ở thị trường trong và ngoài nước.
- Tìm giải pháp đề xuất với PVN & Pvccombank khoan nợ/lãi vay, bán nợ, tăng vốn Điều lệ.
- Tìm giải pháp làm việc với các Ngân hàng trong và ngoài nước, cũng như các tổ chức tín dụng tập thể, cá nhân để mở được bảo lãnh dự thầu, vay vốn lưu động phục vụ cho các dự án của PV Shipyard.

**2. Tổng Doanh thu/Chi phí dự kiến năm 2024:**

| TT | Chi tiêu             | ĐVT     | Kế hoạch 2024 |
|----|----------------------|---------|---------------|
| 1  | Tổng doanh thu       | Tỷ đồng | 1.108         |
| 2  | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 15            |
| 3  | Lợi nhuận sau thuế   | Tỷ đồng | 12            |

(Chi tiết như Phụ lục 02, 03 đính kèm báo cáo)

**3. Về cơ sở hạ tầng trong năm 2024:**

- PV Shipyard tập trung vào nâng cấp hoàn thiện bãi trong năm 2024 với phương châm hoàn thiện tổng thể 39,5 hecta, đồng bộ tổng thể từ cầu cảng tới nền bãi và nhà xưởng phục vụ cho các dự án đã ký kết và sắp ký kết.

- Chi phí nâng cấp mở rộng cơ sở hạ tầng hoàn thiện thêm 3,2 hecta và các vị trí khác trong năm 2024 dự kiến khoảng 100-120 tỷ đồng cho các hợp đồng đã ký kết. Tất cả các chi phí nâng cấp này sẽ hạch toán trực tiếp vào dự án.
- Dự kiến đầu tư 25-35 tỷ đồng cho các hợp đồng đang chuẩn bị ký kết hoặc có tính chất cho thuê dịch vụ lâu dài. Công tác đầu tư (nếu có) sẽ được thực hiện báo cáo/ phê duyệt trong suốt quá trình đầu tư.

#### 4. Công tác khác:

- PV Shipyards đã hoàn thành công tác kiểm tra thuế trong tháng 5/2024 với Cục thuế tỉnh BR-VT cho năm 2021 và 2022.
- PV Shipyards đang tiếp tục làm việc với Cục thuế tỉnh BR-VT để hoàn thiện công tác kiểm tra thuế cho năm 2023 vào quý 4 năm 2024.
- Dự kiến cuối năm 2024 PV Shipyards sẽ có văn bản gửi Cục thuế tỉnh BR-VT để xin thực hiện kiểm tra thuế cho năm 2024 (với phương châm làm tới đâu phải kiểm tra hoàn thiện công tác liên quan tới thuế, nộp thuế đầy đủ cho Nhà nước tới đó).

#### 5. Khó khăn vướng mắc và kiến nghị:

##### 5.1 Những khó khăn, vướng mắc

- Khoản nợ vay ủy thác 597,9 tỷ đồng do PVcomBank quản lý có hạn trả nợ gốc là 30/6/2024. Nếu thời gian tới không có phương án xử lý, khoản vay này sẽ chuyển nhóm nợ, ảnh hưởng đến PV Shipyards trong quá trình đàm phán vay vốn lưu động từ các tổ chức tín dụng phục vụ hoạt động SXKD của PV Shipyards.
- PV Shipyards hiện không vay được vốn từ các Ngân hàng, Tổ chức tín dụng nên không thể mở bảo lãnh được các gói thầu. Toàn bộ đều phải ký quỹ 100%.
- Tổng công ty PTSC đang yêu cầu hợp đồng thuê bãi thời hạn dự kiến là 10 năm với đơn giá 9.210 VNĐ/m<sup>2</sup>/tháng (thấp hơn 50% so với mặt bằng giá thuê cùng khu vực các đơn vị xung quanh, hiện tại đang khoảng 20.500 VNĐ/m<sup>2</sup>/tháng).
- Do tình hình tài chính đang yếu kém, dẫn tới khó khăn trong việc giữ chân Kỹ sư, Thợ giỏi có kinh nghiệm và tay nghề.

##### 5.2 Kiến nghị

- Đề nghị các Cổ đông tiếp tục có ý kiến với Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam và PVcomBank cho ký tiếp Phụ lục Hợp đồng tín dụng cơ cấu và gia hạn lại khoản nợ vay đến năm 2030 để PV Shipyards cố gắng tăng cường thực hiện các dự án, nhất là dự án Năng lượng tái tạo. Đồng thời đề nghị Tập đoàn xem xét, cân nhắc cho khoan nợ và giảm lãi vay hàng năm, hỗ trợ tạo điều kiện cho PV Shipyards nâng cao hiệu quả sản xuất, tăng cơ hội trả được nợ gốc khoản vay sớm hơn.
- Đề nghị xem xét phương án tăng vốn cho các Cổ đông chiến lược. Theo tính toán của Ban Điều hành PV Shipyards, do tình hình Công ty đã bị âm vốn chủ sở hữu, với kế hoạch SXKD năm 2024 dự kiến doanh thu khoảng 1.108 tỷ đồng thì cần

tăng thêm vốn khoảng 400 - 450 tỷ đồng để doanh thu có thể lên ít nhất 2.000 tỷ đồng, công tác trả nợ vay cho Tập đoàn/ PVCombank sẽ nhanh hơn.

- Đề nghị các Cổ đông báo cáo Chủ sở hữu xem xét phương án bán nợ/chuyển nhượng nợ và chuyển nợ thành vốn góp của người mua nợ vào PV Shipyard (đối với Đối tác/Nhà đầu tư tiềm năng muốn đầu tư vào PV Shipyard).
- Đề nghị các Cổ đông báo cáo Chủ sở hữu có ý kiến với Tập đoàn PVN đề nghị PVcomBank tạo điều kiện cho PV Shipyard được vay vốn ngắn hạn để làm vốn lưu động, bảo lãnh thực hiện cho các dự án của Tập đoàn, PTSC và các đơn vị trong ngành... từ đó tăng thêm được doanh thu, lợi nhuận, rút ngắn thời gian trả nợ vay cho Tập đoàn.

Ban Điều hành PV Shipyard kính báo cáo Đại hội đồng Cổ đông các nội dung trình bày ở trên để xem xét thông qua.

Trân trọng.

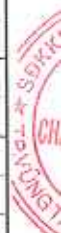
**GIÁM ĐỐC**  
  
Nguyễn Quang Hiếu

**Nơi nhận:**

- Như trên (b/c);
- HĐQT, BKS PV Shipyard (b/c);
- BGĐ, P.TM&PTKD, TCKT Cty (e-copy);
- Lưu: VT.

**PHỤ LỤC 1**  
**KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023**  
*(Đính kèm báo cáo số 005/CTGK - KTSX ngày 28 tháng 06 năm 2024)*

| TT          | Chỉ tiêu                        | ĐVT               | Thực hiện 2022 | KH 2023<br>(ĐHĐCĐ thông qua ngày 12/5/2023) | Thực hiện 2023   | Tỷ lệ % thực hiện |                     | Ghi chú |
|-------------|---------------------------------|-------------------|----------------|---|------------------|-------------------|---------------------|---------|
|             |                                 |                   |                |   |                  | So với cùng kỳ    | So với kế hoạch năm |         |
| (1)         | (2)                             | (3)               | (4)            | (5)   | (6)              | (7)=(6)/(5)       | (8)=(6)/(4)         | (8)     |
| <b>I.</b>   | <b>Tổng doanh thu</b>           | <b>Triệu đồng</b> | <b>316,993</b> | <b>349,502</b>                              | <b>1,004,188</b> | <b>316.79%</b>    | <b>287.32%</b>      |         |
| 1           | Doanh thu hoạt động SXKD        | nt                | 314,816        | 349,502                                     | 993,546          | 315.60%           | 284.27%             |         |
| 2           | Doanh thu hoạt động tài         | nt                | 1,539          | -   | 10,317           | 670.58%           | -                   |         |
| 3           | Thu nhập khác                   | nt                | 638            | -   | 325              | 50.94%            | -                   |         |
| <b>II.</b>  | <b>Tổng chi phí</b>             | <b>Triệu đồng</b> | <b>432,473</b> | <b>435,262</b>                              | <b>1,028,276</b> | <b>237.77%</b>    | <b>236.24%</b>      |         |
| 1           | Chi phí hoạt động SXKD          | nt                | 377,875        | 377,262                                     | 963,035          | 254.86%           | 255.27%             |         |
|             | Trong đó                        |                   |                |   |                  |                   |                     |         |
| -           | Chi phí dự phòng                | nt                | 10,131         | -   | 24,821           | -                 | -                   |         |
| -           | Chi phí khấu hao                | nt                | 33,613         | 31,315                                      | 33,097           | -                 | -                   |         |
| -           | Chi phí QLDN                    | nt                | 10,892         | 15,000                                      | 8,714            | -                 | -                   |         |
| 3           | Chi phí tài chính               | nt                | 54,195         | 58,000                                      | 57,978           | -                 | -                   |         |
| 3           | Chi phí khác                    | nt                | 403            | -   | 7,263            | -                 | -                   |         |
| <b>III.</b> | <b>Lợi nhuận</b>                | <b>Triệu đồng</b> |                |   |                  |                   |                     |         |
| 1           | Lợi nhuận trước thuế            | nt                | (115,480)      | (85,760)                                    | (24,088)         | -                 | -                   |         |
| 2           | Lợi nhuận sau thuế              | nt                | (115,480)      | (85,760)                                    | (24,088)         | -                 | -                   |         |
| <b>IV.</b>  | <b>Các chỉ tiêu khác</b>        |                   |                |   |                  |                   |                     |         |
| 1           | Thuế và các khoản phải nộp NSNN | Triệu đồng        | 1,821          | -   | 9,880            | -                 | -                   |         |
| 2           | Vốn chủ sở hữu                  | nt                | (407,868)      | (493,628)                                   | (431,956)        | -                 | -                   |         |
| 3           | Vốn điều lệ                     | nt                | 594,897        | 594,897                                     | 594,897          | 100.00%           | 100.00%             |         |
| 4           | Bình quân CBCNV (người)         | Người             | 323            | 320   | 318              | 98.45%            | 99.38%              |         |
| 5           | Thu nhập bình quân/người/tháng  | Triệu đồng        | 13.63          | 12.30                                       | 14.50            | 106.38%           | 117.89%             |         |



**PHỤ LỤC 2**  
**KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024**  
*(Đính kèm báo cáo số 005/CTGK - KTSX ngày 28 tháng 06 năm 2024)*

| TT          | Chỉ tiêu                        | DVT               | Thực hiện năm 2023 | Kế hoạch năm 2024 | Ghi chú |
|-------------|---------------------------------|-------------------|--------------------|-------------------|---------|
| (1)         | (2)                             | (3)               | (4)                | (5)               | (7)     |
| <b>I.</b>   | <b>Tổng doanh thu</b>           | <b>Triệu đồng</b> | <b>1,004,188</b>   | <b>1,108,000</b>  |         |
| 1           | Doanh thu hoạt động SXKD        | nt                | 993,546            | 1,107,209         |         |
| 2           | Doanh thu hoạt động tài chính   | nt                | 10,317             | 751               |         |
| 3           | Thu nhập khác                   | nt                | 325                | 40                |         |
| <b>II.</b>  | <b>Tổng chi phí</b>             | <b>Triệu đồng</b> | <b>1,028,276</b>   | <b>1,093,000</b>  |         |
| 1           | Chi phí hoạt động SXKD          | nt                | 963,035            | 1,033,560         |         |
|             | Trong đó:                       |                   |                    |                   |         |
|             | - CP dự phòng                   | nt                | 24,821             | 25,000            |         |
|             | - CP khấu hao                   | nt                | 33,097             | 33,000            |         |
|             | - CP QLDN                       | nt                | 8,714              | 13,801            |         |
| 2           | Chi phí tài chính               | nt                | 57,978             | 59,440            |         |
| 3           | Chi phí khác                    | nt                | 7,263              | 0                 |         |
| <b>III.</b> | <b>Lợi nhuận</b>                | <b>Triệu đồng</b> |                    |                   |         |
| 1           | Lợi nhuận trước thuế            | nt                | (24,088)           | 15,000            |         |
| 2           | Lợi nhuận sau thuế              | nt                | (24,088)           | 12,000            |         |
| <b>IV.</b>  | <b>Các chỉ tiêu khác</b>        |                   |                    |                   |         |
| 1           | Thuế và các khoản phải nộp NSNN | Triệu đồng        | 9,880              | -                 |         |
| 2           | Vốn chủ sở hữu                  | nt                | (431,956)          | (419,956)         |         |
| 3           | Vốn điều lệ                     | nt                | 594,897            | 594,897           |         |
| 4           | Bình quân CBCNV (người)         | Người             | 318                | 520               |         |
| 5           | Thu nhập bình quân/người/tháng  | Triệu đồng        | 14.50              | 15.70             |         |

3500  
CÔNG  
SỞ PH  
ĐIỀU  
HƯỚNG  
T.Đ.Đ.



**PHỤ LỤC 3**  
**CHI TIẾT KẾ HOẠCH DOANH THU, CHI PHÍ NĂM 2024**  
*(Đính kèm báo cáo số 005/CTGK - KTSX ngày 28 tháng 06 năm 2024)*

ĐVT: Triệu đồng

| STT         | Các khoản mục chính                      | Kế hoạch 2024    | Ghi chú |
|-------------|--|------------------|---------|
| (1)         | (2)                                      | (3)              | (4)     |
| <b>A</b>    | <b>TỔNG DOANH THU</b>                    | <b>1,108,000</b> |         |
| <b>I.</b>   | <b>Thu hoạt động SXKD</b>                | <b>1,107,209</b> |         |
| *           | <i>Các dự án chế tạo</i>                 | <i>957,209</i>   |         |
| 1           | Dự án chế tạo Module - Kanfa             | 56,720           |         |
| 2           | Dự án chế tạo Transition piece - CHW2204 | 160,440          |         |
| 3           | Dự án cuộn ống TP Can - CHW2204          | 22,647           |         |
| 4           | Dự án cuộn ống Jacket - CHW2204          | 29,027           |         |
| 5           | Dự án chế tạo OSS Jacket + Piled - SFE   | 278,412          |         |
| 6           | Dự án chế tạo OSS Topside - SFE          | 400,227          |         |
| 7           | Dự án J-Tube                             | 9,735            |         |
| *           | <i>Hợp đồng cung cấp dịch vụ</i>         | <i>150,000</i>   |         |
| <b>II.</b>  | <b>Thu hoạt động tài chính</b>           | <b>751</b>       |         |
| <b>III.</b> | <b>Thu nhập khác</b>                     | <b>40</b>        |         |
| <b>B</b>    | <b>TỔNG CHI PHÍ</b>                      | <b>1,093,000</b> |         |
| <b>I.</b>   | <b>Chi phí trực tiếp dự án</b>           | <b>975,491</b>   |         |
| *           | <i>Các dự án chế tạo</i>                 | <i>840,221</i>   |         |
| 1           | Dự án chế tạo Module - Kanfa             | 49,577           |         |
| 2           | Dự án chế tạo Transition piece - CHW2204 | 142,618          |         |
| 3           | Dự án cuộn ống TP Can - CHW2204          | 20,261           |         |
| 4           | Dự án cuộn ống Jacket - CHW2204          | 25,917           |         |
| 5           | Dự án chế tạo OSS Jacket + Piled - SFE   | 243,350          |         |
| 6           | Dự án chế tạo OSS Topside - SFE          | 349,824          |         |
| 7           | Dự án J-Tube                             | 8,674            |         |
| *           | <i>Hợp đồng cung cấp dịch vụ</i>         | <i>135,270</i>   |         |
| <b>II.</b>  | <b>Chi phí dự phòng</b>                  | <b>25,000</b>    |         |
| <b>III.</b> | <b>Chi phí khấu hao (Chi phí SXC)</b>    | <b>19,268</b>    |         |
| <b>IV.</b>  | <b>Chi phí quản lý chung</b>             | <b>13,801</b>    |         |
| <b>V.</b>   | <b>Chi phí tài chính</b>                 | <b>59,440</b>    |         |
| 1           | Dự trừ chênh lệch tỷ giá                 | -                |         |
| 2           | Lãi vay ngắn hạn                         |                  |         |
| 3           | Lãi vay dài hạn                          |                  |         |
| 4           | Lãi quá hạn khoản vay UT                 | 59,440           |         |
| <b>VI.</b>  | <b>Chi phí khác</b>                      | <b>0</b>         |         |





Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông  
Công ty CP Chế tạo Giàn khoan Dầu khí

## BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### Về thực hiện nhiệm vụ năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024

Hội đồng Quản trị Công ty CP Chế tạo Giàn khoan Dầu khí (PV Shipyard) xin báo cáo Đại hội đồng Cổ đông PV Shipyard về hoạt động của HĐQT năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 như sau:

#### 1. Tổng quan về Hội đồng Quản trị PV Shipyard:

| Stt | Thành viên HĐQT           | Chức vụ                  | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT |                 |
|-----|---------------------------|--------------------------|---|-----------------|
|     |                           |                          | Ngày bổ nhiệm                             | Ngày miễn nhiệm |
| 1   | Ông/Mr. Bùi Thanh Nam     | Chủ tịch HĐQT            | Ngày 12/05/2023                           |                 |
| 2   | Ông/Mr. Nguyễn Quang Hiếu | Thành viên kiêm Giám đốc |   |                 |
| 3   | Ông Vũ Minh Phú           | Thành viên               |   |                 |
| 4   | Ông Nguyễn Tuấn           | Thành viên               |   |                 |
| 5   | Ông/Mr. Trần Hoài Nam     | Nguyên Chủ tịch HĐQT     |   | Ngày 12/05/2023 |

Hội đồng Quản trị (HĐQT) PV Shipyard hiện tại gồm 04 người (số thứ tự từ 1 đến 4 ở trên).

#### 2. Đánh giá tình hình chung năm 2023:

- Tình hình kinh tế Thế giới và Việt Nam tiếp tục gặp nhiều khó khăn. Tuy nhiên Hội đồng Quản trị PV Shipyard đã nghiên cứu, chỉ đạo trên nguyên tắc cẩn trọng, cùng với cố gắng nỗ lực của Ban điều hành và toàn thể CBCNV PV Shipyard đã duy trì được hoạt động của PV Shipyard trong giai đoạn hết sức khó khăn.
- HĐQT đã xem xét chỉ đạo Ban điều hành làm việc với đơn vị kiểm toán để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính giữa năm 2023 và báo cáo tài chính kiểm toán cả năm 2023 (tài liệu đã được công bố trên website của PV Shipyard và nộp báo cáo các cổ đông lớn, các cơ quan chức năng). Cơ bản báo cáo tài chính tại thời điểm 30/6/2023 và tại thời điểm 31/12/2023 đã phản ánh được tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của PV Shipyard.

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2023 như đã ghi chi tiết trong báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 của PV Shipyard. Doanh thu thực hiện năm 2023 ghi nhận bước tăng đột phá là **1.004,18 tỷ đồng**, tăng 187,3% so với kế hoạch năm, tăng 216,8% so với cùng kỳ năm 2022; lợi nhuận gộp từ hoạt động SXKD đạt **trên 59 tỷ đồng**, tuy nhiên do phần chi phí tài chính 58,8 tỷ và phần trích lập dự phòng nợ khó đòi 24,78 tỷ đồng từ các năm trước nên kết quả lợi nhuận trước thuế lỗ 24,088 tỷ đồng. Ngoài ra, PV Shipyard đã trả thêm 09 tỷ đồng nợ gốc cho khoản ủy thác tại PVcomBank, giảm nợ gốc khoản vay xuống 599,9 tỷ đồng.

### 3. Thực hiện chức năng nhiệm vụ của HĐQT năm 2023:

Trong năm, HĐQT đã tổ chức họp trực tiếp và trực tuyến, lấy ý kiến bằng văn bản để quyết định các vấn đề của PV Shipyard theo đúng quy định. Các cuộc họp đều mời Ban Kiểm soát PV Shipyard tham gia. Các văn bản liên quan đến cuộc họp được gửi đầy đủ và kịp thời cho các bộ phận để biết và thực hiện theo quy định.

- Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị:

| Stt | Họ và tên                 | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp          |
|-----|---------------------------|--------------------------|-------------------|----------------------------------|
| 1   | Ông/Mr. Trần Hoài Nam     | 02                       | 100%              | ĐHCHĐ miễn nhiệm ngày 12/05/2023 |
| 2   | Ông/Mr. Nguyễn Quang Hiếu | 04                       | 100%              |                                  |
| 3   | Ông Vũ Minh Phú           | 04                       | 100%              |                                  |
| 4   | Ông Nguyễn Tuấn           | 04                       | 100%              |                                  |
| 5   | Ông Bùi Thanh Nam         | 02                       | 100%              | DHCD bầu vào ngày 12/05/2023     |

- Các Nghị quyết của HĐQT ban hành trong năm 2023:

| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết nghị | Ngày       | Nội dung   | Tỷ lệ thông qua |
|-----|---------------------------|------------|--|-----------------|
| 1   | 007/23/NQ-HĐQT            | 18/04/2023 | Hội đồng quản trị công ty nhất trí lùi ngày họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (ĐHCD2023) của công ty sang ngày 12/5/2023; Trường hợp số lượng cổ đông tham dự ĐHCĐ2023 lần 1 không đủ tỷ lệ % theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ, công ty sẽ tổ chức thực hiện họp lần 2 vào ngày 13/5/2023. | 100%            |
| 2   | 011/23/NQ-HĐQT            | 12/05/2023 | Hội đồng quản trị Công ty nhất trí bầu Ông Bùi Thanh Nam – thành viên HĐQT giữ chức Chủ tịch Hội đồng Quản trị (chuyên trách) Công ty.   | 100%            |
| 3   | 022/23/NQ-HĐQT            | 26/06/2023 | Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam (AFC) là đơn vị thực hiện kiểm toán BCTC bán niên và năm 2023 của Công ty theo đề xuất tại Tờ trình số 0381/23/TTr-CTGK ngày 13/06/2023 của Giám đốc công ty.  | 100%            |
| 4   | 029/23/NQ-HĐQT            | 28/06/2023 | Thông qua việc đưa nội dung triển khai Hợp đồng thi công chế tạo kết cấu Transition Piece với Tổng công ty PTSC ra Đại hội đồng cổ đông bất thường 2023 để thông qua.  | 100%            |
| 5   | 031/23/NQ-HĐQT            | 20/11/2023 | Thông qua chủ trương việc triển khai Hợp đồng thi công dự án Baltica 2 với khách hàng PTSC M&C.  | 100%            |
| 6   | 033/23/NQ-HĐQT            | 22/12/2023 | Thông qua chủ trương báo cáo kết quả SXKD năm 2023 và kế hoạch năm 2024 để chuẩn bị cho cuộc họp ĐHCĐ thường niên  | 100%            |

|  |  |  |   |  |
|--|--|--|---|--|
|  |  |  | năm 2024. Thời gian tổ chức DHCD thường niên 2024 sẽ thông báo sau. |  |
|--|--|--|---|--|

- Xem xét các Báo cáo sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2023, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của PV Shipyard và yêu cầu điều chỉnh một số chỉ tiêu cho phù hợp với tình hình thực tế để trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt.
- Tích cực theo dõi chỉ đạo PV Shipyard đẩy nhanh việc quyết toán các dự án đã thực hiện xong.
- Thường xuyên theo dõi chỉ đạo PV Shipyard rà soát các hạng mục đầu tư để tránh việc đầu tư dàn trải và tập trung vào các hạng mục, trang thiết bị thực sự cần thiết phục vụ cho những dự án đang thi công.

#### 4. Hoạt động của các Thành viên HĐQT:

- Hội đồng Quản trị tính đến hết ngày 31/12/2023 có 04 thành viên, trong đó Chủ tịch HĐQT chuyên trách và 03 thành viên HĐQT hoạt động kiêm nhiệm. Cơ bản các thành viên đã hoàn thành đúng chức trách, nhiệm vụ và tuân thủ theo quy định như nêu mục 3 ở trên.

#### 5. Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023, và Nghị quyết DHDCĐ bất thường 2023:

- HĐQT đã xem xét chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và Nghị quyết DHDCĐ bất thường năm 2023. Cơ bản Ban điều hành đã thực hiện đầy đủ các nội dung Nghị quyết DHDCĐ đề ra. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023, và một số nguyên nhân khách quan và chủ quan như Ban điều hành đã giải trình trong phần Báo cáo kết quả SXKD năm 2023 của PV Shipyard.

#### 6. Thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT năm 2023:

Thực hiện ttheo Nghị quyết DHDCĐ thông qua tại cuộc họp thường niên năm 2023, cụ thể:

- Mức thù lao đối với Chủ tịch HĐQT không chuyên trách là: 05 triệu đồng/tháng.
- Mức thù lao đối với Thành viên HĐQT không chuyên trách là: 03 triệu đồng/tháng.
- Đối với thành viên HĐQT chuyên trách hưởng lương theo chế độ tiền lương của PV Shipyard, trên cơ sở quy định hiện hành.
- Chi phí hoạt động của HĐQT năm 2023 (tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các chi phí hợp lý khác khi thực thi các hoạt động của HĐQT; gồm cả các chi phí phát sinh tham dự các cuộc họp của HĐQT...): áp dụng theo định mức của PV Shipyard và tuân thủ quy định hiện hành.
- Chi tiết lương, thù lao, thu nhập khác, chi phí hoạt động của HĐQT năm 2023 như sau:

| T<br>T | Họ và tên | Chức danh | Thù lao<br>(VNĐ) | Bình<br>quân<br>(VNĐ) | Lương<br>(VNĐ) | Ghi chú |
|--------|-----------|-----------|------------------|-----------------------|----------------|---------|
|--------|-----------|-----------|------------------|-----------------------|----------------|---------|

|           |                           |                              |                    |           |                    |                        |
|-----------|---------------------------|------------------------------|--------------------|-----------|--------------------|------------------------|
| <b>I</b>  | <b>Thù lao HĐQT</b>       |                              | <b>130.500.000</b> |           |                    |                        |
| 1         | Ông Trần Hoài Nam         | Chủ tịch HĐQT (kiêm nhiệm)   | 22.500.000         | 5.000.000 |                    | Nghỉ giữa T05.2023     |
| 2         | Ông Bùi Thanh Nam         | Chủ tịch HĐQT (chuyên trách) | -                  | -         | 295.358.000        | Bổ nhiệm giữa T05.2023 |
| 3         | Ông Nguyễn Quang Hiếu     | TV HĐQT (kiêm nhiệm)         | 36.000.000         | 3.000.000 | 465.180.000        | Lương Giám đốc Cty     |
| 4         | Ông Vũ Minh Phú           | TV HĐQT (kiêm nhiệm)         | 36.000.000         | 3.000.000 |                    |                        |
| 5         | Ông Nguyễn Tuấn           | TV HĐQT (kiêm nhiệm)         | 36.000.000         | 3.000.000 |                    | (*)                    |
| <b>II</b> | <b>Thù lao BKS</b>        |                              | <b>48.000.000</b>  |           |                    |                        |
| 1         | Bà Nguyễn Lệ Trà          | Trưởng BKS (kiêm nhiệm)      | -                  | -         |                    | Tcty PTSC chỉ trả      |
| 2         | Ông Phạm Công Huy         | TV BKS (kiêm nhiệm)          | 24.000.000         | 2.000.000 |                    |                        |
| 3         | Ông Phạm Thường Minh      | TV BKS (kiêm nhiệm)          | 24.000.000         | 2.000.000 |                    |                        |
|           | <b>Tổng Cộng (I + II)</b> |                              | <b>178.500.000</b> |           | <b>760.538.000</b> |                        |

#### 7. Công tác kiểm tra giám sát hoạt động của Ban Giám đốc PV Shipyard:

- Hội đồng Quản trị đã tích cực xem xét chỉ đạo trên nguyên tắc cẩn trọng đối với những hoạt động của Ban Giám đốc, và đánh giá cao sự cố gắng nỗ lực của Ban Giám đốc đã giúp duy trì được hoạt động sản xuất kinh doanh, tạo việc làm và thu nhập cho người lao động, tạo được dòng tiền đủ trang trải các chi phí hoạt động của PV Shipyard trong giai đoạn khó khăn của năm 2023.
- Hội đồng Quản trị thường xuyên giám sát các hoạt động của Ban Giám đốc, các cán bộ quản lý của PV Shipyard qua các cuộc họp, và hệ thống báo cáo định kỳ/ đột xuất (báo cáo tình hình SXKD hàng tháng/quý, báo cáo tài chính quý, báo cáo kiểm tra giám sát,...).

#### 8. Báo cáo giao dịch giữa Công ty với TV HĐQT, Giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó, giao dịch giữa Công ty và Công ty trong đó TV HĐQT, Giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:

- Trong năm 2023 không có phát sinh giao dịch.

#### 9. Phương hướng hoạt động năm 2024:

Hội đồng Quản trị tiếp tục nghiên cứu định hướng phát triển PV Shipyard theo nguyên tắc cẩn trọng, hiệu quả, với một số mục tiêu chính như sau:

- Tiếp tục theo dõi chỉ đạo PV Shipyard thực hiện tốt các mốc tiến độ và chất lượng thi công một số dự án PV Shipyard đang thực hiện.

- Tiếp tục chỉ đạo PV Shipyard phát triển công tác marketing, tìm kiếm thêm các hợp đồng dự án khác để đảm bảo duy trì và phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của PV Shipyard ổn định lâu dài.
- Tiếp tục chỉ đạo PV Shipyard thực hiện công tác kiểm soát và giảm thiểu các chi phí để tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh, kiện toàn bộ máy nhân sự theo mô hình gọn nhẹ và hoạt động hiệu quả.
- Tiếp tục chỉ đạo PV Shipyard duy trì việc áp dụng tốt Hệ thống quản lý tích hợp QIISE đã đạt được và các hệ thống khác.
- Theo dõi, giám sát chỉ đạo Ban điều hành PV Shipyard thực hiện theo kế hoạch SXKD đã lập cho năm 2024 của PV Shipyard được Đại hội thông qua.

## 10. Một số đề xuất, kiến nghị:

### 10.1 Hội đồng Quản trị kiến nghị với Đại hội để xem xét thông qua như sau:

- Báo cáo tổng kết SXKD năm 2023, kế hoạch SXKD năm 2024 của Ban Điều hành;
- Tờ trình v/v thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 (đính kèm Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023);
- Tờ trình lương, thù lao và chi phí hoạt động HDQT và BKS năm 2023 và kế hoạch thù lao năm 2024;
- Tờ trình v/v phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch năm 2024;
- Tờ trình v/v chấp thuận Hợp đồng giao dịch giữa Công ty CTGK và Người có liên quan;
- Tờ trình v/v lựa chọn Đơn vị kiểm toán BCTC bán niên và cả năm 2024

### 10.2 Đề nghị ĐHĐCĐ xem xét chấp thuận chủ trương một số nội dung như sau:

- Đề nghị ĐHĐCĐ xem xét phương án tăng vốn cho các Cổ đông chiến lược (theo tính toán của Ban điều hành PV Shipyard, do tình hình PV Shipyard đã bị âm vốn chủ sở hữu, với kế hoạch SXKD năm 2024 dự kiến doanh thu khoảng 1.108 tỷ đồng thì cần tăng thêm vốn khoảng 400 – 450 tỷ đồng để doanh thu của Công ty có thể lên ít nhất 2.000 tỷ đồng, lợi nhuận tăng theo và công tác trả nợ vay cho Tập đoàn/ PVcomBank sẽ nhanh hơn).
- Đề nghị ĐHĐCĐ xem xét phương án bán nợ và chuyển nợ thành vốn góp của người mua nợ vào PV Shipyard (đối với các Đối tác/ Nhà đầu tư muốn đầu tư vào PV Shipyard).

### 10.3 Một số nội dung đề xuất liên quan như sau:

- Đề nghị các Chủ sở hữu xem xét có ý kiến với Tập đoàn PVN và PVcomBank cho PV Shipyard gia hạn Hợp đồng tín dụng và thời gian trả nợ đến hết năm 2030. Do còn phải khắc phục các khoản lỗ chủ yếu là khoản vay và lãi vay UT của Tập đoàn PVN từ các năm trước, và đảm bảo vốn để hoạt động SXKD của Công ty.
- Đề nghị các Chủ sở hữu xem xét có ý kiến với Tập đoàn PVN và PVcomBank tạo điều kiện cho PV Shipyard vay vốn ngắn hạn để làm vốn lưu động, bảo lãnh thực hiện cho

các dự án của Tập đoàn, PTSC và các đơn vị trong ngành, ... từ đó tăng thêm được doanh thu và lợi nhuận, rút ngắn thời gian trả nợ vay cho Tập đoàn.

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo của Hội đồng Quản trị PV Shipyards về hoạt động năm 2023, kế hoạch hoạt động năm 2024 và một số kiến nghị để Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng,

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
CÔNG TY CỔ PHẦN  
CHẾ TẠO GIÀN KHUON  
DẦU KHÍ  
TRƯỜNG TÁU. BÀ RỊA VỊNH GIỚI



Bùi Thanh Nam

Nơi nhận:

- Như trên (dề b/c);
- TV.HĐQT & BKS (e-copy);
- Lưu VP.HĐQT.

CÔNG TY CỔ PHẦN  
CHẾ TẠO GIÀN KHUON  
DẦU KHÍ



Vũng Tàu, ngày 28 tháng 06 năm 2024

## **BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT PV SHIPYARD TẠI PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024**

Ban Kiểm soát Công ty kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Chế tạo Giàn khoan Dầu khí (PV Shipyard) kết quả kiểm tra, giám sát năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ công tác năm 2024 của Ban Kiểm soát, cụ thể như sau:

### **PHẦN I - KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2023**

#### **I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

##### **1. Cơ cấu tổ chức của Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát Công ty PV Shipyard gồm các thành viên không chuyên trách:

- Bà Nguyễn Lệ Trà – Trưởng Ban Kiểm soát;
- Ông Phạm Công Huy – Kiểm soát viên;
- Ông Phạm Thường Minh – Kiểm soát viên.

##### **2. Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và từng kiểm soát viên năm 2023**

Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty; Căn cứ kế hoạch kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua, Ban Kiểm soát đã triển khai thực hiện các nội dung công việc chủ yếu sau:

- Giám sát tình hình chấp hành các quy định của Pháp luật, Điều lệ, tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023;
- Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai công tác sản xuất kinh doanh của công ty;
- Thẩm định Báo cáo tài chính bán niên và cả năm, đánh giá hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn và phát triển vốn;
- Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của công ty;
- Thực hiện các công tác khác của Ban Kiểm soát theo kế hoạch hoạt động năm 2023.

Trong năm 2023, Ban Kiểm soát đã bám sát Nghị quyết ĐHĐCĐ, kế hoạch hoạt động và tình hình thực tế, thực hiện đúng các quyền hạn và trách nhiệm theo quy định của Luật doanh nghiệp, đã tổ chức các cuộc họp trong năm theo quy định.

Duy trì mối quan hệ công tác và hợp tác/phối hợp tốt với các Thành viên HĐQT, Ban Giám đốc, và các cổ đông.

Từng thành viên Ban Kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ theo đúng thẩm quyền và lĩnh vực được phân công công tác với ý thức trách nhiệm cao, theo nguyên tắc độc lập và cẩn trọng. Kết quả hoạt động của từng thành viên Ban Kiểm soát cụ thể như Phụ lục đính kèm.



Trong năm 2023, Ban Kiểm soát đã tổ chức 03 cuộc họp, nội dung các cuộc họp cụ thể như sau:

- Lần 1: Thông qua nội dung báo cáo của Ban Kiểm soát tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
- Lần 2: Thông qua danh sách đề xuất đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC bán niên và cả năm 2023 của Công ty trình ĐHĐCĐ thường niên 2023.
- Lần 3: Xem xét, thẩm định Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2023 đã soát xét của Công ty.

### 3. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023

Thù lao của BKS năm 2023: Đối với các thành viên BKS không chuyên trách, mức thù lao là 2.000.000 đồng/người/tháng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua tại cuộc họp thường niên năm 2023. Đối với Trưởng BKS không chuyên trách được Tổng công ty PTSC giới thiệu tham gia Ban kiểm soát không nhận thù lao tại đơn vị theo Công văn 1085/DVKT-TCNS ngày 13/10/2020 của PTSC. Chi tiết như sau (Đvt: đồng):

| Stt | Họ và tên        | Chức vụ                                 | Thù lao và thu nhập khác trong năm 2023 | Ghi chú                               |
|-----|------------------|---|---|---------------------------------------|
| 1   | Nguyễn Lệ Trà    | Trưởng Ban kiểm soát không chuyên trách | 0                                       | Thù lao do Tổng công ty PTSC chi trả. |
| 2   | Phạm Công Huy    | Kiểm soát viên không chuyên trách       | 24.000.000                              |                                       |
| 3   | Phạm Thường Minh | Kiểm soát viên không chuyên trách       | 24.000.000                              |                                       |
|     | <b>Tổng</b>      |   | <b>48.000.000</b>                       |                                       |

Chi phí hoạt động của BKS năm 2023: Áp dụng theo định mức của công ty và quy định hiện hành.

## II. BÁO CÁO KẾT QUẢ TÌNH HÌNH GIÁM SÁT THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

### 1. Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023

Ban Kiểm soát đã kiểm tra, giám sát tình hình triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, đã thẩm định và thống nhất với Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 của Giám đốc công ty. Kết quả cụ thể như sau:

#### 1.1. Một số chỉ tiêu chính về tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

| Stt | Chỉ tiêu       | Đơn vị tính | Kế hoạch 2023 | Thực hiện 2023 | Thực hiện 2022 | % Thực hiện 2023 so với |               |
|-----|----------------|-------------|---------------|----------------|----------------|-------------------------|---------------|
|     |                |             |               |                |                | Thực hiện 2022          | Kế hoạch 2023 |
| 1   | Vốn điều lệ    | Tỷ đồng     | 594,9         | 594,9          | 594,9          | 100%                    | 100%          |
| 2   | Tổng Doanh thu | Tỷ đồng     | 349,5         | 1.004,2        | 317,0          | 317%                    | 287%          |

| Stt | Chỉ tiêu             | Đơn vị tính | Kế hoạch 2023 | Thực hiện 2023 | Thực hiện 2022 | % Thực hiện 2023 so với |               |
|-----|----------------------|-------------|---------------|----------------|----------------|-------------------------|---------------|
|     |                      |             |               |                |                | Thực hiện 2022          | Kế hoạch 2023 |
| 3   | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng     | (85,8)        | (24,1)         | (115,5)        |                         |               |
| 4   | Lợi nhuận sau thuế   | Tỷ đồng     | (85,8)        | (24,1)         | (115,5)        |                         |               |
| 5   | Nộp NSNN             | Tỷ đồng     | -             | 9,9            | 1,8            | 543%                    |               |

- Doanh thu năm 2023 đạt 1.004 tỷ đồng, vượt 187% kế hoạch năm 2023 và tăng 217% so với doanh thu thực hiện năm 2022. Doanh thu năm 2023 tăng đột biến là do Công ty triển khai thực hiện thi công chế tạo Jacket Piles, Topside (trạm biển áp), ống J-Tube với khách hàng SFE, thi công chế tạo và cuốn ống Jacket, TP dự án Orsted cho Tổng công ty PTSC, thi công chế tạo module cho Kanfa và các dịch vụ liên quan đến dự án điện gió Orsted với Tổng công ty PTSC (thuê bãi, văn phòng, di dời, giải phóng mặt bằng, hậu cần, ...). Ngoài ra, doanh thu hoạt động tài chính năm 2023 cũng tăng mạnh (tăng 8,7 tỷ đồng, tăng 571%) từ lãi tiền gửi và chênh lệch tỷ giá.
- Lỗ trước/sau thuế năm 2023 là 24,1 tỷ đồng do lãi thuần hoạt động sxkd chính là 30,5 tỷ đồng không đủ bù đắp lỗ hoạt động tài chính là 47,7 tỷ đồng (chủ yếu là chi phí lãi vay từ khoản vay ủy thác quản lý vốn của Tập đoàn) và lỗ từ hoạt động khác là 6,9 tỷ đồng (phạt thuế, giảm giá trị tài sản khấu hao chưa hết do phá dỡ phục vụ dự án NLTT điện gió, ...). Lỗ bằng 28% kế hoạch lỗ cả năm 2023. So với cùng kỳ năm 2022, lỗ giảm 91,4 tỷ đồng, tương đương giảm 79%. Kết quả sxkd năm 2023 cải thiện đáng kể với lãi gộp 59 tỷ đồng, lãi thuần 30,5 tỷ đồng tuy nhiên lợi nhuận trước thuế vẫn lỗ do Đơn vị phải gánh chi phí tài chính rất lớn từ khoản vay đầu tư dài hạn ban đầu. Hiện tại, máy móc thiết bị của Công ty hầu hết đã cũ từ thời dự án Tam Đảo 3, Tam Đảo 5, hư hỏng nhiều phải bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên nhưng Công ty không có đủ nguồn vốn để đầu tư mới các trang thiết bị. Nhìn chung, doanh thu năm 2023 tuy tăng trưởng mạnh nhưng vẫn chưa đủ bù đắp chi phí tài chính nên kết quả sản xuất kinh doanh vẫn lỗ. Trong kỳ, Công ty thực hiện trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi 17,8 tỷ đồng của khách hàng Amecc và 1,97 tỷ đồng của khách hàng Đakdoa nâng số dư Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi tại ngày 31/12/2023 lên 31,5 tỷ đồng và trích lập Dự phòng giảm giá hàng tồn kho thêm 5 tỷ đồng dẫn đến số dư tại ngày 31/12/2023 là 5,9 tỷ đồng do hàng tồn kho tồn đọng lâu giảm giá trị, hết hạn sử dụng.
- Nộp NSNN trong năm 2023 là 9,9 tỷ đồng, bằng 543% so với năm 2022.

Như vậy, Công ty đã hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 được ĐHCĐ thông qua ngày 12/5/2023 theo Nghị quyết số 009/23/NQ-ĐHCĐ.

## 1.2. Kết quả hoạt động SXKD từng lĩnh vực:

*Đơn vị: tỷ đồng*

| Dịch vụ                                | Doanh thu | Giá vốn | Lợi nhuận gộp | % LN gộp/ Doanh thu |
|--|-----------|---------|---------------|---------------------|
| Cho thuê bến bãi, phương tiện, neo đậu | 210,4     | 196,1   | 14,3          | 6,8%                |

| Dịch vụ                                     | Doanh thu | Giá vốn | Lợi nhuận gộp | % LN gộp/ Doanh thu |
|---|-----------|---------|---------------|---------------------|
| Đóng mới cầu kiện, sửa chữa phương tiện nổi | 783,1     | 738,4   | 44,7          | 5,7%                |

Như vậy, trong năm 2023 hoạt động Cho thuê bến bãi, phương tiện, neo đậu và Đóng mới cầu kiện, sửa chữa phương tiện nổi có lãi gộp lần lượt là 14,3 tỷ đồng và 44,7 tỷ đồng (cùng kỳ năm 2023 lỗ gộp tương ứng là 12,8 tỷ đồng và 29,3 tỷ đồng). Hoạt động Đóng mới cầu kiện, sửa chữa phương tiện nổi có doanh thu tăng trưởng mạnh, tăng 558 tỷ đồng, tương ứng tăng 248% so với cùng kỳ 2022.

### 1.3. Một số chỉ tiêu tài chính năm 2023:

| Stt        | Các chỉ tiêu                                      | Đơn vị tính | 31/12/2023      | 31/12/2022      |
|------------|---|-------------|-----------------|-----------------|
| <b>I</b>   | <b>Quy mô tài sản</b>                             |             |                 |                 |
| 1          | Tổng tài sản                                      | Tỷ đồng     | 1.003           | 684             |
| 1.1        | Tài sản ngắn hạn                                  | Tỷ đồng     | 591             | 221             |
| 1.2        | Tài sản dài hạn                                   | Tỷ đồng     | 412             | 463             |
| <b>II</b>  | <b>Cơ cấu tài sản</b>                             |             |                 |                 |
| 1          | Tài sản ngắn hạn/Tổng số tài sản                  | %           | 59%             | 32%             |
| 2          | Tài sản dài hạn/Tổng số tài sản                   | %           | 41%             | 68%             |
| <b>III</b> | <b>Cơ cấu nguồn vốn</b>                           |             |                 |                 |
| 1          | Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn                        | %           | 143%            | 160%            |
| 2          | Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn               | %           | -43%            | -60%            |
| <b>IV</b>  | <b>Khả năng thanh toán</b>                        |             |                 |                 |
| 1          | Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn                   | Lần         | 0,42            | 0,21            |
| 2          | Khả năng thanh toán nhanh                         | Lần         | 0,31            | 0,15            |
| <b>IV</b>  | <b>Tỷ suất lợi nhuận</b>                          |             | <b>Năm 2023</b> | <b>Năm 2022</b> |
| 1          | Tỷ suất lợi nhuận gộp/ Doanh thu thuần            | %           | 6%              | -13%            |
| 2          | Tỷ suất lợi nhuận trước thuế / Doanh thu thuần    | %           | -2%             | -37%            |
| 3          | Tỷ suất lợi nhuận trước thuế / Vốn góp chủ sở hữu | %           | -4%             | -19%            |

- Về quy mô tài sản: Tại ngày 31/12/2023, tổng tài sản của công ty là 1.003 tỷ đồng, tăng 319 tỷ đồng, tương ứng tăng 47% so với đầu kỳ do tài sản ngắn hạn tăng. Tài sản ngắn hạn tăng 370 tỷ đồng, tương ứng tăng 167% so với đầu kỳ do Tiền và các khoản tương đương tiền, Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn, Hàng tồn kho, thuế GTGT được khấu trừ và Các khoản phải thu ngắn hạn tăng. Tài sản dài hạn giảm 50 tỷ đồng, tương ứng giảm 11% so với đầu kỳ chủ yếu do khấu hao TSCĐ và phân bổ chi phí trả trước (tiền thuê đất, san lấp mặt bằng, ...).
- Về cơ cấu tài sản: Tài sản ngắn hạn chiếm tỷ trọng 59% trong tổng tài sản tại ngày 31/12/2023, cơ cấu tỷ trọng tài sản ngắn hạn trên tổng tài sản biến động tăng 27% so với đầu năm. Cơ cấu tài sản có sự chuyển dịch đáng kể so với đầu năm.

- Về cơ cấu nguồn vốn: Tỷ trọng nợ phải trả/tổng nguồn vốn giảm so với đầu năm chủ yếu do tỷ lệ tăng của Nợ phải trả là 31% thấp hơn tỷ lệ tăng của Tổng tài sản là 47%. Nợ phải trả tăng so với đầu năm chủ yếu do trích chi phí lãi vay khoản vay ủy thác quản lý vốn của Tập đoàn, trích trước chi phí dự án, vay ngắn hạn, phải trả người bán và doanh thu chưa thực hiện tăng.
- Về chỉ số khả năng thanh toán: Các chỉ số khả năng thanh toán hiện hành và khả năng thanh toán nhanh của công ty tuy có cải thiện so với đầu năm nhưng đều nhỏ hơn 1 cho thấy công ty gặp khó khăn trong việc thu xếp nguồn tài chính để thanh toán các khoản nợ đến hạn.
- Tổng nợ phải trả ngắn hạn vượt tổng tài sản ngắn hạn 830 tỷ đồng ảnh hưởng đến khả năng duy trì hoạt động liên tục của Công ty; Việc tiếp cận nguồn vốn lưu động rất khó khăn và tình trạng lỗ vượt vốn góp của chủ sở hữu đã gây khó khăn cho Công ty trong việc tham gia đấu thầu các dự án lớn và có hiệu quả. Hoạt động sản xuất của Công ty tuy có lãi gộp nhưng chưa đủ bù đắp chi phí lãi vay do đó Công ty không có khả năng trả nợ khoản vay ủy thác của Tập đoàn đến hạn theo kế hoạch bao gồm nợ gốc và lãi.
- Về tỷ suất sinh lợi: Các chỉ số về Tỷ suất lợi nhuận khả quan hơn so với năm 2022 do kết quả sxkd lỗ giảm 79%, đặc biệt Tỷ suất lợi nhuận gộp/ Doanh thu thuần là 6% trong khi năm 2022 là -13%.
- Công tác quản lý nợ phải thu: Các khoản phải thu ngắn hạn tại ngày 31/12/2023 là 346,7 tỷ đồng, tăng 238,3 tỷ đồng so với đầu năm, tương ứng tăng 220%, trong đó Nợ phải thu ngắn hạn khách hàng là 336,2 tỷ đồng, Trả trước cho người bán ngắn hạn là 15,9 tỷ đồng, Phải thu ngắn hạn khác là 26,1 tỷ đồng, Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi là 31,5 tỷ đồng (trong đó của Amecc là 27,8 tỷ đồng, Strategic là 1,2 tỷ đồng, Dakdoa là 1,97 tỷ đồng). Nợ phải thu quá hạn là 102 tỷ đồng, chiếm 30% nợ phải thu khách hàng. Hiện tại công tác theo dõi, phân loại tuổi nợ khoản phải thu của Công ty đã được thực hiện kịp thời, tuy nhiên Công ty trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi chưa đầy đủ theo quy định và việc thu hồi nợ còn chậm, nợ quá hạn chiếm tỷ trọng lớn (lớn nhất là khách hàng Amecc). Công ty đã thực hiện các thủ tục kiện tụng tại tòa với 02 khách hàng là Công ty CP Cơ khí Xây dựng AMECC và Nhà máy Điện gió Ia Pết - Đak Đoa và đang trong quá trình giải quyết.
- Công tác quản lý tài sản, thiết bị, phụ tùng chưa chặt chẽ, sát sao: tại ngày 31/12/2023 Tài sản thiếu chờ xử lý là 0,45 tỷ đồng (giảm 0,06 tỷ đồng so với cuối năm 2022 và giảm 0,21 tỷ đồng so với cuối năm 2021) theo kết quả kiểm kê thực tế tại ngày 1/1/2022. Đơn vị đang xử lý vấn đề này.
- Tại thời điểm 31/12/2023, số dư tiền và các khoản tương đương tiền của công ty là 59,6 tỷ đồng, tăng 21,3 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2022. Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ của công ty là dương 21,3 tỷ đồng. Trong đó:

+ Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh là dương 30,5 tỷ đồng chủ yếu là do Phải trả ngắn hạn khác, Vay ngắn hạn và Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn tăng.

+ Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư là âm 15,9 tỷ đồng chủ yếu do tăng tiền gửi kỳ hạn trên 3 tháng và chi mua sắm TSCĐ.

+ Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính là dương 6,8 tỷ đồng do trong kỳ Công ty nhận khoản vay ngắn hạn vốn lưu động có giá trị lớn hơn số tiền chi trả cổ tức của các năm trước và trả nợ vay.

Như vậy, tổng lưu chuyển tiền thuần trong năm 2023 của Công ty dương và ghi nhận tích cực hơn so với cùng kỳ năm 2022. Hoạt động sxkd chính tuy tạo ra dòng tiền dương nhưng vẫn chưa đủ để Công ty thanh toán các khoản nợ đến hạn, đặc biệt là khoản vay ủy thác của PVN, một phần do công nợ khách hàng thu hồi chậm và lỗ nhiều. Công ty cần bám sát và tăng cường công tác thu hồi công nợ, phấn đấu giảm lỗ và có lãi để cải thiện dòng tiền kinh doanh, đảm bảo năng lực tài chính đáp ứng nhu cầu sxkd và tái đầu tư.

- Vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2023 là âm 431,9 tỷ đồng, tại thời điểm đầu năm là âm 407,9 tỷ đồng do lỗ sản xuất kinh doanh. Trong đó: vốn thực góp của chủ sở hữu là 594,9 tỷ đồng (tương đương tại thời điểm 31/12/2022); vốn khác của chủ sở hữu là 2,6 tỷ đồng; lỗ lũy kế đến thời điểm 31/12/2023 là 1.029 tỷ đồng (bằng 1,7 lần vốn góp của chủ sở hữu); nguồn kinh phí sự nghiệp âm 50 triệu đồng. Như vậy, Công ty hoạt động sản xuất kinh doanh chưa hiệu quả, lỗ nhiều và không bảo toàn được vốn góp của chủ sở hữu.

#### 1.4. Công tác đầu tư, mua sắm và xây dựng cơ bản:

- Trong năm 2023, Công ty mua sắm mới TSCĐ là máy móc thiết bị với nguyên giá là 4,1 tỷ đồng phục vụ hoạt động sxkd.
- Công ty vẫn đang thực hiện thủ tục đưa 03 trụ neo tại vị trí 150m cầu cảng vào khai thác, sử dụng.

#### 1.5. Khoản vay vốn:

- Khoản vay dài hạn: Năm 2023, Công ty đã thanh toán 9 tỷ đồng nợ gốc của khoản vay ủy thác do Pvccombank quản lý. Số dư nợ gốc khoản vay ủy thác tại ngày 31/12/2023 là 599,9 tỷ đồng. Lãi vay và lãi phạt chậm trả chưa thanh toán lũy kế đến 31/12/2023 là 380,1 tỷ đồng. Chi tiết khoản vay tại ngày 31/12/2023 như sau (Đvt: đồng):

| Nội dung             | Lãi suất | HĐ số<br>11/2011/HĐTDUT/TCĐK-<br>CNVT.TĐ (1) -<br>LD1704822520 | Lãi suất | HĐ số<br>07/HĐTDUT/TCĐK-<br>CNVT.TĐ (2) -<br>LD1704899315 | Tổng            |
|----------------------|----------|--|----------|---|-----------------|
| Giá trị khoản vay    | 5,65%    | 641.000.000.000  | 5,65%    | 250.000.000.000   | 891.000.000.000 |
| Giá trị đã giải ngân |          | 641.000.000.000  |          | 183.560.449.097   | 824.560.449.097 |
| Nợ gốc đã trả        |          | 179.880.002.370  |          | 44.776.000.000  | 224.656.002.370 |

| Nội dung                      | Lãi suất | HĐ số  | Lãi suất | HĐ số                                     | Tổng            |
|-------------------------------|----------|--|----------|---|-----------------|
|                               |          | 11/2011/HĐTDUT/TCĐK-CNVT.TĐ (1) - LD1704822520 |          | 07/HĐTDUT/TCĐK-CNVT.TĐ (2) - LD1704899315 |                 |
| Nợ gốc còn phải trả trong đó: |          | 461.119.997.630                                | -        | 138.784.449.097                           | 599.904.446.727 |
| Nợ gốc trong hạn              |          | 30.420.000.000                                 |          | 9.684.449.097                             | 40.104.449.097  |
| Nợ gốc đến hạn phải trả       |          | 430.699.997.630                                |          | 129.100.000.000                           | 559.799.997.630 |
| Lãi vay phải trả              |          | 294.329.529.130                                | -        | 85.819.682.070                            | 380.149.211.200 |
| Trong đó:                     |          |  |          |   |                 |
| Lãi thông thường              |          | 135.838.793.012                                |          | 38.854.475.916                            | 174.693.268.928 |
| Lãi phạt trên nợ gốc chậm trả |          | 151.694.971.051                                |          | 45.006.043.133                            | 196.701.014.184 |
| Lãi phạt chậm trả trên Lãi 5% |          | 6.795.765.067                                  |          | 1.959.163.021                             | 8.754.928.088   |

- Khoản vay ngắn hạn: Trong năm 2023, Công ty đã huy động vốn ngắn hạn phục vụ hoạt động sxkd là 30,6 tỷ đồng từ ngân hàng Công thương VN – CN BRVT, thế chấp bằng khoản tiền gửi có kỳ hạn của Công ty để thanh toán cho nhà thầu và trả lương cho người lao động (tại ngày 31/12/2023 đã trả 21,6 tỷ đồng) và huy động từ người lao động (đại diện Nhóm cá nhân cho vay) số tiền 6,86 tỷ đồng (tín chấp) với thời hạn 3 tháng, lãi suất 16%/năm. Tại ngày 31/12/2023, số dư khoản vay ngắn hạn là 15,86 tỷ đồng.

## 2. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2023

Ban Kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty trong năm tài chính 2023 kết thúc tại ngày 31/12/2023, kết quả như sau:

- Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty được trình bày theo các mẫu báo cáo quy định của Bộ Tài chính. Việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế theo các chuẩn mực kế toán do Bộ Tài chính ban hành.
- Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty ghi nhận lỗ lũy kế lớn, vốn CSH âm và tổng nợ phải trả ngắn hạn đã vượt quá tổng tài sản ngắn hạn tại ngày 31/12/2023 cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty.
- Chỉ tiêu về Doanh thu năm 2023 đạt 287% so với kế hoạch năm và lỗ trước thuế năm 2023 giảm 72% so với kế hoạch năm.
- Các chỉ số tài chính đều khả quan hơn so với năm 2022 do lỗ giảm. Công ty chưa có khả năng tự chủ về nguồn tài chính, gặp khó khăn trong việc thu xếp nguồn vốn để thanh toán các khoản nợ đến hạn.
- Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã được thực hiện kiểm toán theo quy định tại Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023. Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam (AFC) đã được lựa chọn thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty. Tuy nhiên AFC từ chối đưa ra ý kiến kiểm toán về báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 do không thể thu thập được bằng chứng kiểm toán thích hợp về giả định Công ty tiếp tục hoạt động liên tục có phù hợp hay không.
- Ban Kiểm soát nhất trí với ý kiến của AFC về Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023. Công ty cần chứng minh giả định hoạt động liên tục một cách rõ nét, thuyết phục hơn. Ngoài ra, Công ty cần lưu ý thông tin thuyết minh Báo

cáo tài chính năm 2023 về Thu nhập của các thành viên HĐQT, Ban Giám đốc trong năm 2023 cần chính xác và đầy đủ.

### **III. BÁO CÁO KẾT QUẢ TRONG NĂM 2023 VỀ CÔNG TÁC RÀ SOÁT KIỂM TRA VÀ ĐÁNH GIÁ HIỆU LỰC VÀ HIỆU QUẢ CỦA HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ, KIỂM TOÁN NỘI BỘ, QUẢN LÝ RỦI RO VÀ CẢNH BÁO SỚM CỦA CÔNG TY**

Công ty đã xây dựng hệ thống quy trình, quy định trong đó có chứa đựng các cơ chế kiểm soát và các quy trình, quy định này được thực thi tạo điều kiện cho cơ chế kiểm soát nội bộ được vận hành một cách hữu hiệu. Đồng thời, công tác hoàn thiện, sửa đổi bổ sung các quy chế, quy định quản lý nội bộ được Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc quan tâm và cập nhật, chỉnh sửa để tăng cường công tác kiểm soát, quản trị rủi ro.

Trong năm 2023, Ban kiểm soát tiếp tục chú trọng vào kiểm soát rủi ro thông qua việc rà soát các chính sách, quy trình, quy định nội bộ phù hợp với quy định của pháp luật nhằm đảm bảo phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời rủi ro. Trong năm 2023, Công ty đã ban hành Quy trình quản lý TSCĐ (áp dụng từ 10/6/2023) và Quy trình quản lý công nợ (áp dụng từ 01/01/2024). Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc cần tăng cường hơn nữa công tác chỉ đạo rà soát hệ thống kiểm soát nội bộ để hạn chế rủi ro cao nhất cho Công ty.

Về kiểm soát kế toán, Ban kiểm soát thực hiện soát xét các báo cáo, số liệu tài chính nội bộ. Tuy nhiên, lỗ lũy kế lớn, vốn CSH âm và tổng nợ phải trả ngắn hạn đã vượt quá tổng tài sản ngắn hạn tại ngày 31/12/2023 cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Khả năng tiếp tục hoạt động kinh doanh của Công ty phụ thuộc vào khả năng tạo ra đủ lượng tiền phục vụ kinh doanh.

### **IV. BÁO CÁO RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ VỀ GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI THÀNH VIÊN HĐQT, GIÁM ĐỐC, NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC CỦA DOANH NGHIỆP VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA ĐỐI TƯỢNG ĐÓ; GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY TRONG ĐÓ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, GIÁM ĐỐC, NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC CỦA DOANH NGHIỆP LÀ THÀNH VIÊN SÁNG LẬP HOẶC LÀ NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP TRONG THỜI GIAN 03 NĂM GẦN NHẤT TRƯỚC THỜI ĐIỂM GIAO DỊCH**

Trong năm 2023, Công ty không phát sinh giao dịch này.

### **V. CÔNG TÁC RÀ SOÁT HỢP ĐỒNG, GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN THUỘC THẨM QUYỀN PHÊ DUYỆT CỦA HĐQT, ĐHĐCĐ TRONG NĂM 2023**

-Trong năm 2023, Công ty đã ký kết Hợp đồng thi công chế tạo kết cấu Transition Piece (Khối kết cấu chuyên tiếp) (TP Construction) với Tổng công ty PTSC (bên liên quan) là hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền phê duyệt của ĐHĐCĐ và đã được ĐHĐCĐ chấp thuận theo Nghị quyết số 011/23/NQ-ĐHĐCĐ.BT ngày 24/07/2023. Qua rà soát, Ban Kiểm soát nhận thấy việc phê duyệt, thông qua hợp đồng, giao dịch có cơ sở pháp lý, phù hợp với thẩm quyền và được công bố thông tin theo đúng quy định.

- Một số Hợp đồng, giao dịch mua/bán với bên liên quan (Tổng công ty PTSC và các đơn vị thành viên) có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty và hợp đồng, giao dịch mua/bán có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty thuộc thẩm quyền của HĐQT chưa được HĐQT Công ty chấp thuận thông qua theo quy định tại Điều 167 và Điều 153 Luật doanh nghiệp 2020.

## **VI. BÁO CÁO KẾT QUẢ THANH TRA, KIỂM TRA ĐƠN VỊ TRONG KỲ CỦA CƠ QUAN CHỨC NĂNG NHÀ NƯỚC**

Trong năm 2023, Cục thuế tỉnh BR-VT tiến hành kiểm tra thuế tại Công ty cho kỳ thuế từ năm 2018 đến hết năm 2020 bao gồm Thuế GTGT, thuế TNDN, thuế TNCN, thuế NTNN. Kết quả kiểm tra cho thấy Công ty vi phạm hành chính về khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp; không lập hóa đơn khi bán hàng hóa, dịch vụ; xuất hóa đơn không đúng thời điểm theo Quyết định số 3002/QĐ-XPHC ngày 24/11/2023 của Cục thuế tỉnh BR-VT về việc Xử phạt vi phạm hành chính với số thuế truy thu là 1 tỷ đồng, tiền chậm nộp và tiền phạt là 0,86 tỷ đồng.

Ngoài ra, Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH-Công an tỉnh BR-VT đã tiến hành kiểm tra công tác PCCC & CNCH tại Công ty. Kết quả kiểm tra cho thấy Công ty vi phạm hành chính: Làm trần, sàn, vách ngăn, mái che hoặc để vật liệu dễ cháy ở những nơi không được phép và bị xử phạt 15 triệu đồng theo Quyết định số 21/QĐ-XPHC ngày 02/11/2023 của Trưởng phòng Cảnh sát PCCC & CNCH.

## **VII. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, GIÁM ĐỐC**

Ban Kiểm soát nhất trí với Báo cáo của Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty tại phiên họp thường niên 2024.

Công tác điều hành sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty trong năm 2023 về cơ bản đã tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ, Nghị quyết của ĐHCĐ, Nghị quyết HĐQT Công ty, các quy định pháp luật có liên quan và các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của Hội đồng quản trị Tổng công ty. Riêng về việc bầu bổ sung thành viên HĐQT, Công ty đã không hoàn thành theo Nghị quyết số 009/22/NQ-DHDCĐ ngày 30/5/2022 và hiện đang chưa đủ số lượng thành viên HĐQT theo quy định. Việc bổ nhiệm 05 Trưởng phòng chuyên môn đầu tháng 1 năm 2024 chưa thực hiện đúng theo Quy chế quản lý NĐD, Quy chế quản lý cán bộ và phân cấp quản lý cán bộ của TCT PTSC. Ngoài ra, Công ty cần lưu ý đến việc báo cáo công khai các lợi ích liên quan theo Điều 164 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020, báo cáo về người có liên quan và giao dịch với các bên liên quan theo Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, quy định chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa công ty với người có liên quan theo Điều 167 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020, Điều 12 Quy chế hoạt động của HĐQT công ty; lưu ý thực hiện các quy định về đầu tư, hợp tác đầu tư, vay vốn theo quy định của Điều lệ Công ty,



Luật doanh nghiệp, Thông tư 96/2015/TT-BTC hướng dẫn về thuế TNDN, Quy chế phân cấp thẩm quyền, ...

Các Thành viên HĐQT làm việc với tinh thần trách nhiệm, cẩn trọng. HĐQT đã thể hiện vai trò, trách nhiệm của mình, hỗ trợ Ban Giám đốc trong quá trình điều hành, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, đoàn thể hoạt động.

Theo báo cáo của HĐQT, trong năm 2023 HĐQT đã tổ chức 04 cuộc họp, ban hành 06 Nghị quyết.

Trong năm 2023, Ban Giám đốc Công ty đã nỗ lực điều hành hoạt động của Công ty, tìm kiếm việc làm, đẩy mạnh công tác thi công các dự án cơ khí chế tạo, gia tăng thu nhập cho người lao động, kết quả sản xuất kinh doanh đã khá hơn so với năm ngoái, lỗ giảm, tuy nhiên Công ty cần có giải pháp tăng doanh thu, tiết giảm chi phí hơn nữa để đưa Công ty vượt qua khó khăn, giảm lỗ.

## **VIII. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, GIÁM ĐỐC**

Ban Kiểm soát đã phối hợp với Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp trong hoạt động kiểm tra, giám sát và kiểm soát nội bộ.

Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã tạo điều kiện để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ, cung cấp các thông tin và tài liệu cơ bản liên quan đến hoạt động của Công ty theo quy định. Ban Kiểm soát được mời tham gia một số cuộc họp của Hội đồng quản trị, họp giao ban của Công ty. Tại các buổi làm việc với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty, Ban Kiểm soát thực hiện việc giám sát, có ý kiến trực tiếp với các vấn đề thuộc quyền hạn của Ban Kiểm soát; đưa ra các kiến nghị để Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban điều hành phấn đấu thực hiện kế hoạch SXKD trong năm.

Ban Kiểm soát đã thông báo cho Hội đồng quản trị, Giám đốc nội dung kiểm tra, kiểm soát năm 2023 để phối hợp. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát đã được tham khảo ý kiến Hội đồng quản trị trước khi trình Đại hội đồng cổ đông.

Đến thời điểm này, Ban Kiểm soát không nhận được đơn thư, khiếu nại của các cổ đông về các vấn đề có liên quan đến điều hành hoạt động SXKD của HĐQT và Ban Giám đốc Công ty.

## **IX. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ**

Ban Kiểm soát nhất trí với Báo cáo của Hội đồng quản trị, Báo cáo của Giám đốc công ty tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Để khắc phục các tồn tại và hoàn thành tốt nhiệm vụ kế hoạch năm 2024, Ban Kiểm soát có một số kiến nghị đối với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc như sau:

- Thực hiện xây dựng chiến lược phát triển cho 3 đến 5 năm tới với mục tiêu giảm dần mức lỗ qua từng năm tiến tới khắc phục hết lỗ lũy kế, xây dựng chiến lược đầu tư để tạo tiền đề phát triển cho các năm tiếp theo.

- Tận dụng tối đa cơ hội thực hiện dự án năng lượng tái tạo ngoài khơi của Tổng công ty PTSC để tăng doanh thu, giảm lỗ, tiến tới có lãi trong năm 2024.

- Đàm phán, ký kết các hợp đồng giao dịch mua/bán đảm bảo tuân thủ quy định và trên nguyên tắc hiệu quả, có lợi cho Công ty.

- Tích cực thực hiện các biện pháp thu hồi công nợ nhằm tăng khả năng thanh toán, cân đối dòng tiền; trích lập dự phòng nợ phải thu quá hạn, khó đòi theo quy định.

- Kiểm soát chặt chẽ chi phí phát sinh của các dự án; Tận dụng tối đa nguồn lực nội tại của Công ty, giảm chi phí thuê/mua ngoài để giảm lỗ; Phân đầu hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh được giao.

- Tăng cường quản lý, sử dụng hàng tồn kho hiệu quả, tránh tình trạng hàng tồn kho chậm luân chuyển, tồn đọng lớn; có phương án xử lý hàng tồn kho chậm luân chuyển nhằm thu hồi vốn phục vụ sxkd; định kỳ kiểm kê, đánh giá tình trạng hàng tồn kho và thực hiện trích lập dự phòng theo quy định.

- Tăng cường quản lý TSCĐ, thiết bị, phụ tùng, khai thác hiệu quả TSCĐ đã đầu tư, nâng cao năng lực quản trị nội bộ.

- Tăng cường quản lý dòng tiền để tăng doanh thu hoạt động tài chính đóng góp vào hiệu quả sản xuất kinh doanh chung;

- Tăng cường rà soát, thực hiện kê khai, nộp thuế, phí đúng, đủ, kịp thời theo quy định, tuân thủ quy định về PCCC&CNCH.

- Tiếp tục làm việc với Tập đoàn và Pvccombank để xin gia hạn trả nợ, miễn giảm lãi, hoãn trả lãi khoản vay đầu tư căn cứ chế tạo giàn khoan.

- Tuân thủ và thực hiện đúng quy định của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các quy định khác về giao dịch với người có liên quan, giao dịch thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ, HĐQT.

- Tuân thủ các quy định về đầu tư, hợp tác đầu tư theo quy định của Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp và các quy định khác về đầu tư.

- Tuân thủ các quy định của nhà nước, quy định của Công ty liên quan đến việc huy động vốn phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh.

- Tuân thủ các quy định của nhà nước liên quan đến các dịch vụ sử dụng và cung cấp khí dịch bệnh phát sinh.

- Tuân thủ quy định của Tổng công ty PTSC về công tác bổ nhiệm cán bộ.

- Đề xuất, kiến nghị ĐHĐCĐ bầu bổ sung để đảm bảo số lượng thành viên HĐQT theo quy định.

- HĐQT tổ chức họp thường kỳ, đột xuất theo quy định của Điều lệ công ty, Luật Doanh nghiệp để kịp thời chỉ đạo BGD điều hành hoạt động sxkd hiệu quả hơn, giảm lỗ tiến đến có lãi.

## **PHẦN II - KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**

Thực hiện quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát đưa ra kế hoạch hoạt động năm 2024, trong đó tập trung kiểm tra, giám sát các công việc chủ yếu sau:

- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra giám sát các hoạt động điều hành, quản lý kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;

- Giám sát việc chấp hành các quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động, tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, của Hội đồng quản trị Công ty;

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024;
- Thẩm định báo cáo Báo cáo tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn và phát triển vốn.
- Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của công ty.
- Giám sát, đánh giá về giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người điều hành khác của công ty và những người có liên quan của đối tượng đó; đánh giá về giao dịch giữa công ty và công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người điều hành khác của công ty là thành viên sáng lập hoặc người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.
- Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHĐCĐ và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHĐCĐ phát sinh trong năm 2023 theo Khoản 3 Điều 170 Luật Doanh nghiệp 2020.
- Thực hiện các công việc khác của Ban Kiểm soát theo yêu cầu của ĐHĐCĐ, Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành.

Trên đây là báo cáo tóm tắt tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023 và phương hướng, kế hoạch hoạt động chủ yếu của Ban Kiểm soát năm 2024.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng.

**Nơi nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS, Ban GD;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**NGUYỄN LỆ TRÀ**

## **Phụ lục: Báo cáo kết quả hoạt động của từng Kiểm soát viên**

Theo quy định của Luật doanh nghiệp và của Điều lệ công ty, các thành viên Ban Kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ theo từng lĩnh vực được phân công, cụ thể như sau:

### **1. Bà Nguyễn Lệ Trà – Trưởng Ban kiểm soát:**

- Đã tham gia 3/3 cuộc họp của Ban Kiểm soát và cho ý kiến đầy đủ về công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động, lĩnh vực của Ban Kiểm soát được phân công.
- Đã thực hiện tốt các trách nhiệm liên quan đến công việc, lĩnh vực: Công tác điều hành chung các công việc giám sát của Ban Kiểm soát; Xây dựng, sửa đổi, bổ sung, ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; Theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện các hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát; Chi đạo, hỗ trợ, đôn đốc các Kiểm soát viên triển khai thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát. Phân công nhiệm vụ cho từng Kiểm soát viên; Thay mặt Ban Kiểm soát ký các văn bản, báo cáo, tài liệu, hồ sơ liên quan đến nhiệm vụ chung của Ban Kiểm soát; Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách/đơn vị tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của công ty; Triệu tập và chủ trì các cuộc họp Ban kiểm soát.
- Đã triển khai công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động: Giám sát việc tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh, trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ quản lý của HĐQT, điều hành của Ban Giám đốc Công ty; Giám sát thực hiện mục tiêu nhiệm vụ được giao, chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty; Xem xét sổ kế toán và các tài liệu khác của Công ty liên quan đến các công việc quản lý, điều hành của Công ty.
- Đầu mối lập và phối hợp với các thành viên Ban kiểm soát thực hiện các báo cáo của Ban kiểm soát.
- Đã tham gia cuộc họp của HĐQT, họp giao ban của Công ty khi được mời để nắm bắt kịp thời các hoạt động cũng như kế hoạch hoạt động, quản lý hoạt động SXKD của Công ty.

### **2. Ông Phạm Công Huy – Kiểm soát viên:**

- Đã tham gia 3/3 cuộc họp của Ban Kiểm soát và cho ý kiến đầy đủ về công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động, lĩnh vực của Ban Kiểm soát được phân công.
- Đã triển khai công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động: Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong tổ chức công tác kế toán, đầu tư, thống kê và lập báo cáo tài chính; Kiểm tra tình hình quản lý, sử dụng vốn, sử dụng tài sản, hàng tồn kho, phân phối thu nhập, trích lập và sử dụng các quỹ, các khoản công nợ trong nội bộ và ngoài Công ty; Thẩm định báo cáo tài chính năm và 06 tháng của Công ty, báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh và kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty; Thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành hàng năm của Ban

Giám đốc; Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Điều lệ Công ty, quyết định của ĐHĐCĐ và các quy định khác của Luật doanh nghiệp và các quy định pháp luật liên quan.

- Đã tham gia cuộc họp của HĐQT của Công ty khi được mời để nắm bắt kịp thời các hoạt động cũng như kế hoạch hoạt động, quản lý hoạt động SXKD của Công ty.

### **3. Ông Phạm Thường Minh – Kiểm soát viên:**

- Đã tham gia 3/3 cuộc họp của Ban Kiểm soát và cho ý kiến đầy đủ về công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động, lĩnh vực của Ban Kiểm soát được phân công.
- Đã triển khai công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động: Kiểm tra công tác quản trị doanh nghiệp; Giám sát việc tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; Thẩm định và lập báo cáo thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý hàng năm của HĐQT; Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông; Rà soát, đánh giá về giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với TV HĐQT, Giám đốc, Người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa công ty trong đó TV HĐQT, Giám đốc, Người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch; Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty; Giám sát việc chấp hành các quy định của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Điều lệ Công ty, các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT trong công tác quản lý, điều hành hoạt động SXKD; Xem xét, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp của các văn bản quản lý nội bộ trong Công ty; Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Điều lệ Công ty, quyết định của ĐHĐCĐ và các quy định khác của Luật doanh nghiệp và các quy định pháp luật liên quan.
- Đã tham gia cuộc họp của HĐQT, họp giao ban của Công ty khi được mời để nắm bắt kịp thời các hoạt động cũng như kế hoạch hoạt động, quản lý hoạt động SXKD của Công ty.



CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO  
GIÀN KHOAN DẦU KHÍ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 009/24/CTGK-TCKT

Tp. Vũng Tàu, ngày 28 tháng 06 năm 2024

## TỜ TRÌNH

V/v: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023  
và kế hoạch năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông  
Công ty Cổ phần Chế tạo Giàn khoan Dầu khí

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024, Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Chế tạo Giàn khoan Dầu khí (PV Shipyard) kính trình Đại hội đồng Cổ đông phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

### 1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023

Theo số liệu trong báo cáo kết quả SXKD năm 2023 của PV Shipyard, lợi nhuận năm 2023: lỗ 24,08 tỷ đồng. Do đó HĐQT đề xuất không trích lập cho các Quỹ và không chia cổ tức của năm 2023.

### 2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024

Theo nhận định của các Chuyên gia kinh tế tình hình kinh tế trong nước và Quốc tế sẽ còn tiếp tục gặp khó khăn do lạm phát, chiến tranh giữa Nga – Ukraina, xung đột giữa Iran - Israel.... Do đó việc thực hiện kế hoạch SXKD của PV Shipyard năm 2024 sẽ ảnh hưởng khó khăn chung, cần sự cố gắng nỗ lực của Ban điều hành và sự hỗ trợ của các Cổ đông, các Ban Ngành.

Hội đồng Quản trị sẽ căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế cuối năm 2024 của PV Shipyard để đề xuất Đại hội đồng Cổ đông xem xét việc phân phối lợi nhuận, chia cổ tức tại kỳ họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên PV Shipyard tiếp theo.

Kính trình.

Nơi nhận:

- Như trên (b/c);
- TV.HĐQT, BKS, BGD cty (e-copy);
- Lưu VP.HĐQT, P.TCKT, VT.



Bùi Thanh Nam



Số: 008/24/CTGK-HCNS

TP. Vũng Tàu, ngày 28 tháng 06 năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông  
Công ty cổ phần Chế tạo Giàn khoan Dầu khí

## TỜ TRÌNH

V/v: lương, thù lao và chi phí hoạt động HĐQT,  
BKS năm 2023 và kế hoạch năm 2024

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021; Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Chế tạo Giàn khoan Dầu khí (PV Shipyard);

- Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của PV Shipyard; Căn cứ vào Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của PV Shipyard năm 2024,

Hội đồng Quản trị (HĐQT) PV Shipyard báo cáo thực hiện lương, thù lao và chi phí hoạt động năm 2023, và kế hoạch lương, thù lao và chi phí hoạt động năm 2024 của HĐQT và Ban Kiểm soát (BKS), cụ thể như sau:

### I. Báo cáo lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2023:

- Số lượng thành viên HĐQT, BKS PV Shipyard tại thời điểm ngày 31/12/2023
    - Số lượng thành viên HĐQT là 03 người (kiêm nhiệm), 01 người (chuyên trách).
    - Số lượng thành viên BKS là 03 người (kiêm nhiệm).
  - Thù lao, tiền lương, phụ cấp của HĐQT, BKS
    - HĐQT:
      - Quỹ tiền lương, phụ cấp là 760.538.000 VNĐ.
      - Quỹ thù lao là 130.500.000 VNĐ.
    - BKS:
      - Quỹ tiền lương, phụ cấp là 0 VNĐ.
      - Quỹ thù lao là 48.000.000 VNĐ.
- Quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS được PV Shipyard xác định phù hợp với quy định hiện hành, Quy chế trả lương, trả thưởng của PV Shipyard.
- Mức thù lao, tiền lương, phụ cấp và lợi ích khác của từng thành viên HĐQT, BKS năm 2023:

| T<br>T | Họ và tên             | Chức danh                    | Thù lao<br>(VNĐ) | Bình<br>quân<br>(VNĐ) | Lương<br>(VNĐ) | Ghi chú                      |
|--------|-----------------------|------------------------------|------------------|-----------------------|----------------|------------------------------|
| I      | Thù lao HĐQT          |                              | 130.500.000      |                       |                |                              |
| 1      | Ông Trần Hoài Nam     | Chủ tịch HĐQT (kiêm nhiệm)   | 22.500.000       | 5.000.000             |                | Nghi<br>giữ<br>T05.2023      |
| 2      | Ông Bùi Thanh Nam     | Chủ tịch HĐQT (chuyên trách) | -                | -                     | 295.358.000    | Bổ nhiệm<br>giữa<br>T05.2023 |
| 3      | Ông Nguyễn Quang Hiếu | TV HĐQT (kiêm nhiệm)         | 36.000.000       | 3.000.000             | 465.180.000    | Lương<br>Giám đốc<br>Cty     |
| 4      | Ông Vũ Minh Phú       | TV HĐQT (kiêm nhiệm)         | 36.000.000       | 3.000.000             |                |                              |
| 5      | Ông Nguyễn Tuấn       | TV HĐQT (kiêm nhiệm)         | 36.000.000       | 3.000.000             |                | (*)                          |
| II     | Thù lao BKS           |                              | 48.000.000       |                       |                |                              |
| 1      | Bà Nguyễn Lệ Trà      | Trưởng BKS (kiêm nhiệm)      | -                | -                     |                | Tcty<br>PTSC chi<br>trả      |
| 2      | Ông Phạm Công Huy     | TV BKS (kiêm nhiệm)          | 24.000.000       | 2.000.000             |                |                              |
| 3      | Ông Phạm Thường Minh  | TV BKS (kiêm nhiệm)          | 24.000.000       | 2.000.000             |                |                              |
|        | Tổng Cộng (I + II)    |                              | 178.500.000      |                       | 760.538.000    |                              |

## II. Kế hoạch tiền lương, thù lao, phụ cấp và chi phí hoạt động của HĐQT, BKS PV Shipyard năm 2024:

### 1. Căn cứ xây dựng Kế hoạch tiền lương, thù lao, phụ cấp và chi phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2024.

- Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của PV Shipyard;
- Quy chế trả lương, thưởng của PV Shipyard và các Quy định nội bộ, văn bản hướng dẫn hiện hành;

### 2. Quỹ tiền lương, thù lao, phụ cấp trả cho HĐQT, BKS năm 2024.

Thực hiện theo quy định hiện hành, PV Shipyard báo cáo Quỹ tiền lương, thù lao, phụ cấp của HĐQT, BKS như sau:

a) Đối với Thành viên HĐQT, và BKS chuyên trách thực hiện theo Quy chế tiền lương của PV Shipyard.

b) Đối với Thành viên HĐQT và BKS không chuyên trách, đề xuất mức thù lao như sau:

- Thù lao cho Chủ tịch HĐQT : 5.000.000 đồng/người/tháng.
- Thù lao cho Thành viên HĐQT : 3.000.000 đồng/người/tháng.
- Thù lao cho Trưởng BKS : 3.000.000 đồng/người/tháng.
- Thù lao cho Thành viên BKS : 2.000.000 đồng/người/tháng.

Thù lao được trả vào cuối mỗi quý.

- Đối với Trưởng ban kiểm soát / Thành viên BKS kiêm nhiệm là người của Tổng công ty PTSC cử, giới thiệu tại PV Shipyard, thù lao sẽ do Tổng công ty PTSC chi trả.

- Mức thù lao nêu trên phù hợp tình hình thực tế sản xuất kinh doanh của PV Shipyard.



3. Chi phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2024: Chi phí công vụ (gồm, chi phí đi lại, ăn, nghỉ thuê khách sạn, công cụ/phương tiện làm việc, hoạt động đối ngoại...) và các chi phí hợp lý khác để thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định nội bộ của PV Shipyard phù hợp với Quy định hiện hành.

Hội đồng Quản trị PV Shipyard kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua các nội dung nêu trên.

Trân trọng.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
  


**Bùi Thanh Nam**

*Nơi nhận:*

- Như trên (b/c);
- HĐQT, BKS, BGD, P.TCKT, HCNS (e-copy);
- Lưu VP.HĐQT.





CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO  
GIÀN KHOAN DẦU KHÍ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 010/24/CTGK-TCKT

TP. Vũng Tàu, ngày 28 tháng 06 năm 2024

## TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua BCTC kiểm toán năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông  
Công ty Cổ phần Chế tạo Giàn khoan Dầu khí

- Căn cứ Luật doanh nghiệp; Luật chứng khoán; Hướng dẫn một số điều của Luật doanh nghiệp và Luật chứng khoán hiện hành;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Chế tạo Giàn khoan Dầu khí;
- Căn cứ nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Chế tạo Giàn khoan Dầu khí,

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Chế tạo Giàn khoan Dầu khí (PV Shipyard) đã tổ chức chỉ đạo Ban điều hành công ty phối hợp với Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh phía Bắc thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 (như đính kèm). Về cơ bản Báo cáo tài chính kiểm toán tại ngày 31/12/2023 đã phản ánh được tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của PV Shipyard.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông PV Shipyard xem xét thông qua.

Trân trọng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

Bùi Thanh Nam

Nơi nhận:

- Như trên (b/c);
- TV.HĐQT & BKS  
(e-copy);
- Lưu VP.HĐQT.

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Vũng Tàu, ngày 28 tháng 06 năm 2024

## TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Chế tạo giàn khoan Dầu khí

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty CP Chế tạo giàn khoan Dầu khí;

Căn cứ nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty CP Chế tạo giàn khoan Dầu khí,

Ban Kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty như sau:

1. Các tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán độc lập:

- Là công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Bộ Tài chính, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2024;
- Có kinh nghiệm kiểm toán các đơn vị có lợi ích công chúng tại Việt Nam;
- Có uy tín trong lĩnh vực kiểm toán;
- Có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ chuyên môn tốt và nhiều kinh nghiệm lĩnh vực tương đồng với lĩnh vực hoạt động của Công ty;
- Không có xung đột về quyền lợi khi thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty;
- Có mức phí kiểm toán phù hợp với phạm vi kiểm toán và kế hoạch kiểm toán của Công ty.

2. Đề xuất đơn vị kiểm toán:

Căn cứ các tiêu chí nêu trên, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách các công ty kiểm toán để lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty, bao gồm:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Quốc tế (IAV);
- Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA);
- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam (AFC);
- Công ty TNHH Kiểm toán BDO (BDO);
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (AASC).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty quyết định lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán trong danh sách trên để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật.



Ban kiểm soát kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- HĐQT & BKS (e-copy)
- P. TCKT (p/h thực hiện);
- Lưu VT, VP.HDQT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Lệ Trà**

